

DƯƠNG NGHIÊM MẬU

**Từ trong
mơ ước**

Truyện ngắn

TỪ TRONG MƠ ƯỚC

Đương Nghiễm Mậu

VĂN số 170 & 171
15-01-1971

từ trong mơ ước

Dương Nghiễm Mậu

Bìa: M.P.C

Nguồn: Internet

Trình bày: Muôn Phương

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

từ trong mơ ước

DƯƠNG NGHIỄM MẬU

CHÚ TÔI NGỒI DỰA LƯNG VÀO TƯỜNG, hai tay cầm lấy hai mép của chiếc bao tải căng rộng ra đưa xuống dưới chân, hai chân co lên rồi lồng vào trong chiếc bao tải và duỗi thẳng, chiếc bao tải quá khổ nhờ thím tôi thảo đẩy một cái rồi khâu nối lại với nhau, miệng chiếc bao tải kéo lên ngang ngực, chú kéo hai đầu dây buộc lại, bây giờ chú đã gọn gàng trong chiếc bao, hai tay bỏ xuống dưới, ngã người vào vách nhà. Tôi cởi chiếc khăn quàng ra trùm lên đầu còn lại quấn một vòng cổ và buộc lại:

– Năm nay sao rét ngọt quá, rét từ trong bụng mà ra, cháu làm cái ổ rơm dưới hầm cần thận không?

– Ở dưới ẩm quá, có lẽ hầm ở dưới mực nước ao.

Thím tôi ngồi ở chiếc trường kỷ phía ngoài đang hơ những ngón chân lên một nùi giẻ cháy, mùi khét đầy trong gian nhà, thím tôi có lúc nhăn mặt lại như đau đớn với những khe chân bị nước ăn nứt ra, chú tôi cầm chiếc điều cày hít một hơi thuốc dài, mùi thuốc thơm đậm đà và ấm; thở ngậm khói thuốc dài lên cao, chú bỏ chiếc điều xuống bên, ghéch lên vách nói lơ đãng:

– Chú muốn cháu lên hẳn trên ấy, cháu không nên ở nhà nữa, chú sợ chuyện không hay, mặt trận mỗi lúc một thít lại, bom đạn thì vô chừng.

Thím tôi ở phía ngoài ngừng lên nhìn tôi rồi lại cúi xuống, tôi nhìn chú tôi:

– Cháu muốn đưa bố cháu ra Hà Nội, không thể để ông dưới hầm mãi như thế, có lẽ ở ngoài tỉnh yên cho bố cháu hơn.

– Giấy tờ đâu mà đi, lên tới huyện là có thể bị bắt giam rồi. Giải thích làm sao đây?

– Như vậy thì để bố cháu chết ở dưới hầm đó sao?

Chú tôi ngồi im, tôi thấy hai đầu ngón chân cái chú động đập trong chiếc bao tải. Ngọn đèn nhỏ như chiếc hạt đậu xanh đứng im trên ngọn bắc, gian nhà chìm vào trong một thứ ánh sáng nhờ nhờ nhạt nhạt vàng yếu bệnh hoạn. Tôi nghe như những ngọn gió nhỏ lén qua những vách vào trong nhà, hơi gió buốt

có lúc len vào cổ, luồn vào trong chiếc áo bông ngăn ngùn trên người. Chú tôi thở dài, cúi xuống với hai tay khoanh trước ngực:

– Chú cũng tính đưa thím ra ngoài ấy kiếm ăn, ở nhà không yên, nhưng cháu thấy, bây giờ mình lên tỉnh thì như chim chích vào rừng làm sao nuôi sống được nhau, chỗ ở cũng đâu phải dễ trong khi nhà cửa, ruộng nương ở nhà giao cho ai, bán thì không có ai mua, mình chỉ có thể sống được ở quê nhà, riêng phần cháu thì được, chính thế chú muốn cháu hoặc trở ra ngoài đó, hoặc trở vào với bác, cháu nên ở lại, cháu nên quên đi, chuyện của bố cháu để chú thím lo, cháu còn nhỏ... bây giờ ở quê mỗi lúc một bất ổn, cháu thấy đó, mới đêm qua ông Trùm bị giết.

– Sao cháu không nghe?

– Chú mới nghe tin hồi chiều, tính xuống dưới thăm nhưng rồi chú không dám đi, từ đây xuống Bãi Bồi chiều tới là không còn bóng người, đêm qua ủy ban họ họp ở dưới đó, ông Trùm bị mang ra xử và bị bắn ngay tại cửa nhà thờ.

– Tội gì, họ nói tội gì? Ông Trùm già và hiền...

– Chó săn cho Tây.

– Thực sao?

Chú tôi tắc lưỡi không nói tiếp, thím tôi ngừng lên lắng nghe, tiếp chuyện với vẻ thương hại:

– Ông Trùm là bà con xa của nhà mình, lúc trước nhà ở xóm trên, sau đi đạo mà dời xuống dưới xóm Bãi Bồi, lúc ông theo đạo, nghe bà nói lại, cả họ đều ghét đến nỗi không cho lên ăn giỗ trong

họ nữa, ông Trùm buồn sao đó bán nhà trên này xuống dưới cho xa họ hàng, thực tội...

– Nhưng sao ông Trùm lại theo đạo, làng mình đâu có ai?

– Có mấy người đều ở dưới xóm Bãi Bồi cả, lúc ấy đâu như ông Trùm mang ơn của Cha Sở trên Phụng, cha sở đã chạy cho ông thoát tội vì bị vu cho nấu rượu lậu, may không bị ở tù nhờ cha sở nên ông rửa tội, hay là tại ông theo đạo?

Chú tôi cắt ngang câu chuyện:

– Họ nghi vực ông Trùm liên lạc với cha sở, mà cha sở thì được trên huyện tin cậy kinh nể, họ tìm thấy ông Trùm mặc một cái áo có màu gì đó mà họ nói là dùng để ra hiệu cho Tây bắn xuống đê Thượng Hiệp hôm rồi khi bộ đội phục

kích chờ đoàn công-voa, mà hôm đó nghe đâu ông Trùm ra sông tắm bỏ quần áo trên bãi, giữa lúc ấy thì Tây nó bỏ hom, vậy thôi, ông Trùm có nói nhưng họ không tin, họ nói chính ông Trùm đã làm chó săn cho Tây, và họ xử ngay để làm gương cho bọn Việt gian.

– Tội nghiệp, thế chú gì đó, con ông Trùm đi du kích đâu mà không xin tha cho cha?

– Mình không nhờ chú ấy bị bắn chết từ hồi tháng tư à, ông Trùm không dám nhận xác đấy thôi,

– Ủ nhỉ.

Thím tôi ngồi im trở lại với nùi giẻ rách trên tay, chú tôi hút một điếu thuốc nữa, tôi nghe rõ tiếng kêu gòn tan:

– Sáng nay những người ở xóm Bãi Bồi bỏ lên huyện gần hết rồi, họ chạy lên nhờ cha sở che chở, điệu này du kích họ dám đốt cả xóm mất, ở dưới đó du kích họ sống cả ban ngày, mỗi lần Tây xuống là có chuyện, làng mình e rồi cũng khó mà yên...

Tôi ngồi im với những ý nghĩ miên man, bây giờ thì thực sự chú thím tôi đã không muốn cho tôi ở nhà nữa, dù chỉ là những thời gian ngắn ngủi tôi trở lại, những tuần lễ học hành ở ngoài Hà Nội không cho tôi yên tâm mỗi khi nhớ tới cha tôi đang nằm dưới hầm và ở trong quê nhà thân yêu còn ông nội, chú thím tôi phải sống trong vòng lửa đạn, hàng tháng tôi trở về nhận tiền của chú thím, những tờ giấy bạc thường được gấp nhỏ lại giắt vào dải rút quần, cùng một ít củ khoai hay ít gạo mang theo. Có lúc

tôi muốn trở lại Nha Trang với bác tôi, nhưng tôi đã không thể quyết định được giữa vô số những giảng co không đầu, mà tôi nghĩ những người cùng trang lứa chắc không phải nghĩ đến. Người bạn cũ của cha tôi thì rủ tôi ra khu. Khi nghĩ tới chuyện đưa cha tôi ra khỏi nhà hầm, đưa cha tôi ra tỉnh, tôi hiểu ngay rằng tôi chưa đủ lớn để giúp đỡ được ai điều gì.

Đêm càng khuya tôi càng cảm thấy lạnh buốt nơi hai bàn chân không, mùa đông đã trở lại, với công việc đồng áng vất vả hai chân thím tôi bị nước ăn nứt nơi những khe ngón chân, ở quê không có chăn, thím tôi đã mua được mấy cái bao tải và đem lại mỗi người chui vào trong cho qua giấc ngủ trên lần đệm rơm khô. Với giá lạnh nhiều đêm tôi thấy ông tôi rên hừ hừ với tuổi già và những cơn ho không ngừng lại được. Ông nội tôi

gầy hảnh, ông nói phải qua giêng ông mới khá được, nhưng liệu ông có qua thoát khỏi mùa đông này. Những buổi sáng thức dậy bỏ tay vào chậu nước cảm giác tê buốt chạy khắp cơ thể, trên những mặt ao tù chùng như hơi nước còn đọng lại và tôi chờ nắng lên ra ngồi ngoài sân gạch cởi chiếc áo len cũ ra lần bắt những con rận nằm nép bên những đường đan gấp lại, những con rận khô bên những chiếc trứng trắng tươi như hạt vừng nhỏ đã sát vỏ. Mỗi buổi sáng thím tôi nấu cho ông tôi một ấm nước sôi để ông pha trà và một chút đổ vào chiếc thau đồng nhỏ cho ông tôi rửa mặt. Và mỗi ngày tôi mang xuống hầm cho cha tôi một ấm đất nước nóng. Có những buổi sáng xuống tôi thấy cha tôi vẫn ngủ say nằm co quắp trong chiếc bao tải, có buổi tôi tưởng như cha tôi đã chết cứng. Vụ mùa đã qua, bây giờ chú thím tôi lo tới ao rau

muống, chú cũng đã cấy một ít rau cần chờ bán tết. Ông nội tôi kêu tôi phụ giúp ngắt bỏ lá cây đào trước cửa nhà thờ họ, ông xem lịch thấy cây đào chưa rụng lá sợ năm nay hoa nở muộn không kịp tết nên tuốt lá cho hoa đúng mùa, ông tôi cũng hài lòng khi nhìn thấy mấy buồng cau muộn, cau để cúng ngày tết, có lúc trong sinh hoạt của đời sống thường nhật chúng tôi quên hẳn cha tôi đang sống dưới hầm và không khí chiến tranh chết chóc đang vây bủa làng quê...

* * *

XUỖI LỚN TUỖI IM LẶNG cúi người nhìn xuống khoảng đất bột phẳng mà người trẻ tuổi đang dùng chiếc que vẽ một tràng pháo dài với những chiếc pháo đều đặn. Người trẻ ngừng lên nhìn bạn, người lớn nói giọng mơ hồ:

– Lại hồi tưởng, thời ấy đã xa xưa rồi... Anh lại đang...

– Tôi nhớ lại một cái tết hồi còn ở lại ngoài Bắc, cái tết cuối cùng nơi quê hương, và có lẽ cái tết cuối cùng trong đời, dù là tết trong thời loạn, từ đó mình không còn tết nữa, anh có vậy không?

Người lớn tuổi phác một nụ cười trễ biếng trên môi:

– Người ta bao giờ cũng gấn bó với quá khứ hơn, chính quá khứ đã khiến anh không sống được gì, đó là một thiệt thòi, lỗi một phần ở anh.

– Lỗi ở tôi?

– Một phần, đừng cáu giận chứ.

Người trẻ im lặng cầm cái que trên tay vút ra xa, lấy chân chửi bỏ hình vẽ trên mặt đất. Người lớn tuổi nhìn vẻ ái ngại:

– Nhiều lúc tôi không hiểu gì nơi anh hết, anh thật gần với tôi, nhưng có lúc tôi thấy anh lạ quá, những điều anh nói với tôi cũng vậy, có lúc tôi nghĩ anh sắp làm sáng tỏ một điều gì, thì ngay đó tôi thấy anh đã xóa bỏ nó không giải đáp, và ngay đó anh lại mở ra một vấn đề khác không ăn nhập gì...

– Không phải thế, chính nó vẫn ở trong câu chuyện mà tôi muốn nói với anh, muốn anh giúp tôi kết thúc nó một cách hữu ích, tôi thấy tôi không thể giải thích được một cách thỏa đáng, để sau đó có thể chết thanh thản.

– Không phải thế, không phải là cái chết, chính là sự sống...

– Tôi đã lại thấy đau đầu, chừng như có một hạt sạn nào đó đã lọt vào trong đầu tôi.

– Không phải đâu, tôi biết một chuyện khác.

– Cái gì?

– Một cái cây đang mọc ở trong đó.

Người trẻ vẻ mặt nghiêm, người lớn mỉm cười tinh quái:

– Tôi biết, hồi nhỏ, anh ăn ổi, ăn cam, ăn nhãn rồi anh nuốt hột vào trong bụng, phải không, bây giờ những hạt đó đã mọc mầm và đâm lên đỉnh đầu.

Người trẻ tuổi phá lên cười, người lớn cười theo, tiếng cười hồn nhiên giòn tan trong không khí yên lặng của khu bệnh viện. Người trẻ gật đầu vẻ tươi tắn trên nét mặt xanh xao:

– Anh làm như tôi còn con nít, điều ấy hồi nhỏ tôi vẫn sợ mỗi lần ăn quả gì mà vô tình nuốt cả hột, nhất là khi ăn nhót, anh biết không?

– Thôi đừng nói, chảy cả nước miếng, tôi nhớ nó hồi được ra Hà Nội học, những trái gì mà mọng đỏ, với phần và mình cầm từng trái sát vào áo len cho bóng và hồng lên, thích nhỉ, ở trong Nam không có trái đó, mùa của nó về mùa đông phải

không, đúng rồi, mình phải sát nó vào áo len và áo dạ... Ở nhưng mà hình như anh đang nói với tôi chuyện gì kia mà, đâu phải là những trái nhót nhỉ?

Người trẻ tuổi lặng yên, người lớn nhìn mông ra khu sân cỏ của bệnh viện, người trẻ tuổi tư lự, người lớn tuổi ngó bạn thương hại:

– Chính điều tôi muốn biết là: cha anh sau đó có được cứu sống không?

– Cha tôi được cứu nhưng không phải là một câu chuyện giản dị như thế, điều quan trọng với tôi là thời gian-dưới-hầm của những người như cha tôi, anh hiểu?

– Vậy bây giờ cha anh thế nào?

– Cha tôi chết rồi, đã mười mấy năm..,

– Ngay khi đó...

– Thong thả, anh để cho tôi nhớ lại, vâng...

Người trẻ lấy một điều thuốc châm hút, người lớn tuổi lấy một viên kẹo ngậm, chút giấy bóng nhỏ về tròn trong lòng tay.

* * *

Lúc bấy giờ mùa đông, tôi nhớ rõ thế, trong một tình thế khó khăn bất ổn, chú tôi đã không muốn cho tôi ở lại nhà, tôi thì muốn đưa cha tôi lên khỏi hầm, đưa ông ra tỉnh sống, nhưng chú tôi không thể giúp tôi thực hiện điều đó, chú tôi cho tôi thấy tất cả những khó khăn, tôi ra tỉnh và tìm kiếm, hỏi han một số người quen biết giúp cho, sau chót tôi có một

người đằng ngoài nói với tôi là nên nói chuyện đó với Cha sở, nhờ ông nói với Tây và ông Quận rồi đưa cha tôi đi. Thực ra lúc đó chuyện cha tôi trốn dưới hầm vẫn không ai rõ, tôi thì nói cho người ta hiểu mập mờ như là cha tôi đang ở ngoài khu và muốn về tề. Và tôi mang chuyện đó ra nói với cha tôi.

Đúng như chú tôi tiên liệu, vài ngày sau khi ông Trùm bị xử bắn thì Tây hành quân càn quét một cách hung bạo, đêm họ lại bắn moóc-chê vào làng nữa. Cha tôi ở dưới hầm mà cũng run. Nhưng ngay khi Tây đi khỏi, đêm lại du kích về đốt sạch cả xóm Bãi Bồi, lửa cháy sáng cả một góc trời, tôi ra đứng nơi sân ngó về hướng bên kia bờ đê mà kinh hoàng. Nhưng cũng may, phần lớn những người ở đây đã bỏ xóm mà lên tá túc trên huyện cả. Tôi kể lại sự kiện này cho cha

tôi nghe, ông thở dài và buồn khi nhắc tới ông Trùm, một người bà con xa với gia đình. Tôi nói:

– Con muốn cha ra tỉnh, con không muốn thấy cha chết ở dưới hầm.

Cha tôi lắc đầu nhìn tôi, tôi thấy những ngọn tóc bạc lay động, giọng cha tôi tin cậy:

– Không được, chú nói với cha rồi, không đi được, lên khỏi hầm thì cha bị giết.

– Ai giết cha?

– Bên nào cũng giết cha.

– Vậy thì phải làm sao, cha định chết ở dưới này sao?

– Không, cha tin ở một đổi thay, thế

nào cũng có đổi thay, không thể như thế này được.

Cha tôi chợt ngừng lại, ngó tôi về nghi ngờ:

– Nhưng con nghĩ mình có thể làm thế nào để ra tỉnh được?

– Có người nói cho con biết nên mang chuyện này nhờ cha sở trên huyện, cha sở bảo đảm thì sẽ có giấy tờ cho cha, khi đó cha có thể ra tỉnh được, không ở quê nữa, bây giờ thì chỉ có cha sở là giúp được mình.

– Thế con không nghĩ tới chuyện cả nhà mình sẽ bị gán cho là Việt gian sao, con đã nói với cha chuyện ông Trùm đó, ở quê mình theo cha sở tức là theo Tây, theo giặc, là Việt gian, Tây bảo vệ những người theo đạo, con nhỏ con không biết

được chuyện này, mà rồi cha ra tỉnh để làm gì, cha muốn được ở lại quê nhà, cha tin...

Tôi tìm đủ mọi cách để làm thay đổi ý kiến cha tôi, nhưng tôi bất lực một phần vì tôi còn nhỏ tuổi, tôi không có đủ luận cứ, kinh nghiệm để nói với cha tôi, làm cho cha tôi tin và thay đổi thái độ. Chuyện này thật kỳ cục như anh thấy. Và cứ như thế chúng tôi không giải quyết được gì. Cha tôi ở lại trong hầm, tôi ra tỉnh chờ đợi.

* * *

Người lớn tuổi đứng lên đi về phía bên kia nhà nguyện, buổi chiều đã xuống, trên con đường từ cổng bệnh viện đi vào số người vào thăm bắt đầu đông hơn,

những bước đi vội vàng, những gói quà trên tay, trong giỏ xách. Người trẻ tuổi vẫn ngồi im nhìn người bạn bước đi chậm, người lớn tuổi quay lại nói:

– Đứng lên, đi một chút cho nó khỏe chứ.

Người trẻ vừa đi đến vừa nói:

– Đã què rồi còn ham đi, nếu còn chân chắc lúc nào anh cũng chạy, phải thế không?

Người lớn tuổi cười, gõ tay vào chiếc nạng:

– Chưa chùng rồi tôi trở thành một hiệp sĩ độc cước.

Người trẻ nhìn bạn ngậm ngùi:

– Bây giờ chỉ toàn những hiệp sĩ, hiệp sĩ mù, hiệp sĩ độc thủ, hiệp sĩ cụt,

có điều toàn là hiệp sĩ không có kiếm.

– Anh nghĩ tôi khua cái nạng này lên mà không mệt à.

– Thôi, cũng không xong đâu, anh không thấy là mình thua đấy sao, thua rồi, hỏng rồi...

Tiếng thở dài nghe lạnh băng, người lớn tuổi cúi xuống và tiếp tục đi chậm rãi. Người trẻ tuổi giọng đột ngột:

– May mà cha tôi đã chết, chết với mơ ước, chết với tin tưởng.

– Khi chết cha anh còn tin?

– Tôi nghĩ thế, lúc ấy ông vẫn chưa rõ, chưa thấy cái thế của nhược tiểu dân tộc, của sĩ phu Đông phương ở vào một thời đại đã đổi thay sau khi Tây phương có mặt. Đầu nó có rõ ngay, từ lúc những

chiếc thuyền từ Tây phương đến mang theo những lái buôn tìm thị trường và những nhà truyền giáo tới Đông phương đầu tiên, tới nay, chúng ta mới thấy rõ nó. Anh nghĩ lại xem. Chúng ta đang bị Tây phương siết chiếc thừng vào cổ, vây chung quanh một nhà ngục. Thời các anh, các anh còn một tin tưởng, còn một niềm tin gắn bó với lịch sử, các anh từ đó có sức mạnh, nhưng anh không thấy là những điều đó đang bị phá hủy sao? Này nhé: Tây phương đem cho ta tự do cá nhân về nhân quyền, dân chủ, mang đến cho chúng cách ăn mặc, thuốc uống. Tây phương phân ly chúng ta, từ mỗi phía, rồi cũng cung cấp vũ khí vào tay chúng ta cho chúng ta giết nhau... Tây phương mang đến máy móc, mang đến cả những ông Tây thực dân, mang đến cả Thượng đế, cách sống vệ sinh... Nhưng đồng thời Tây phương cũng đưa đến cả

cách hôn hít, cách làm tình, mang đến ý niệm vô thần với Thượng đế đã chết, mang đến chủ nghĩa này, chủ nghĩa khác, Tây phương mang đến những khí giới giết người hiệu nghiệm hơn thay thế khí giới thô sơ như cung tên. Anh nhớ lại coi, từ khi Tây phương đến, từ mọi phía, có phải là chúng ta khởi đầu khốn nạn không. Tây phương đứng từ cực tả sang cực hữu, nhân danh cái này cái khác... Và bây giờ như anh thấy bên nào thắng thì mình cũng thua. Sự thắng thua bây giờ chẳng can dự gì chúng ta hết. Ở phía nào chúng ta cũng chỉ là một quân tốt đen.

Lúc cha tôi còn sống, như anh biết đó, những thế hệ trước đó còn một nền tảng, Tây phương chưa triệt hạ chúng ta đến như ngày nay, bây giờ thì tan hoang cả, chúng tôi lãnh tất cả những hậu quả,

bao nhiêu tặng phẩm đầu trao tặng cho chúng ta, tôi kinh hoàng khi nghĩ đến nó, chừng như chỉ còn cái chết, tôi không còn trông thấy đường ra nữa, chính tôi tan rã vì thế, và cơn bệnh, như anh thấy, thời của tôi, thời của anh nữa, anh còn tin ở tinh thần dân tộc, cho dù là ảo tưởng đi nữa, như cha tôi nghĩ thoát ra giữa Tây và Cộng sản, bây giờ anh còn tin như thế không. Tôi, tôi mất hết cả tin tưởng. Chúng ta ở trong một cái vòng siết rồi. Và đau lòng hơn hết khi tôi thấy chúng ta đứng ở hai phía của Tây phương lại vẫn cứ tưởng rằng mình là dân tộc... Người trẻ tuổi ngừng lại với cơn ho rũ rượi, người trẻ rũ người xuống như một tàu lá, người lớn đi vội lại bên cho người trẻ tựa lấy, cơn ho nghẹn ngào, khi cơn ho dứt, người trẻ ngừng lên với khuôn mặt nhòe nhoẹt những nước mắt, da tái nhợt, hơi thở gấp gáp còn cào:

– Nói cho cố, nghe bệnh anh không khá được, mình lại kia đi, ngồi một chút cho khỏe lại. Anh bi quan quá.

– Bi quan, bác sĩ bảo tôi không chết vì bệnh mà chết vì những điều nhảm nhí trong đầu, nhảm nhí, cái tiếng ấy nghe hay thật.

– Tôi không hiểu được vì sao anh bi quan đến tuyệt vọng như thế, tôi vẫn là một kẻ lạc quan quá đáng sao?

– Chính là phải đặt mình ở chỗ tuyệt vọng đó, nếu không không thể bắt đầu được, anh nghĩ coi, nhập nhằng nữa tôi e mình không những lừa mình mà lừa cả người.

– Anh không thấy là thời tiết đang chuyển đó sao, cuối đông rồi, mùa xuân sẽ đến...

– Anh đừng an ủi tôi, mong ước mùa xuân chắc gì anh đã nhiều hơn tôi. Tôi đâu đã được sống.

Trời đã tối hẳn, buổi chiều đã tan, những ngọn đèn đã bật sáng, hai người trở lại phòng, bước đi chậm, khi vào tới phòng. Người y tá nói với người trẻ tuổi:

– Tôi đi kiếm ông cùng khắp mà không thấy đâu, ông ở đâu vậy, có người tới kiếm ông, ngồi chờ hết cả giờ, người ấy về rồi.

Giọng người y tá như trách móc. Người trẻ nhìn cô y tá mỉm cười:

– Cám ơn cô.

Đây là người độc nhất tôi thấy vào thăm ông, hình như đó là..., sao tôi không nghe ông nói tới bao giờ...

Người trẻ tuổi đi lại ngồi xuống giường, người lớn tuổi đứng tỳ người vào khung cửa, những con mắt đều ngả lên chiếc bàn nhỏ, nơi đó có mấy trái cam xanh, một bông hồng đỏ cắm trên trên chiếc ly thủy tinh với nước trong vắt. Người lớn tuổi thấy bạn cúi đầu và hàng nước mắt đang lan xuống.

Dương Nghiễm Mậu

